

**DANH SÁCH KẾT QUẢ XẾP LOẠI THI ĐUA THÁNG 11/2023**  
**KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**

| Stt | Họ và tên           | Mã E-office | Đơn vị xếp loại thi đua | Kết quả xếp loại thi đua |                                                                                |
|-----|---------------------|-------------|-------------------------|--------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|     |                     |             |                         | Xếp loại                 | Ghi chú                                                                        |
| a   | Viên chức           |             |                         | 15                       | 2A1 + 1A2 + 11A3 + 1A4                                                         |
| 1   | Lê Thị Hồng Vân     | 01011002    | A1                      | A1                       | Vận động doanh nghiệp tài trợ Lễ khai giảng - 40 triệu đồng                    |
| 2   | Nguyễn Ngọc Quỳnh   | 01011012    | A3                      | A4                       | Chưa ghi nhận vận động doanh nghiệp tài trợ Lễ khai giảng. Đạt mức xếp loại A4 |
| 3   | Nguyễn Thị Dinh     | 01011005    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 4   | Bùi Thành Dũng      | 01011011    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 5   | Lê Thị Mai Hương    | 01011013    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 6   | Đinh Thị Huyền      | 01011009    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 7   | Nguyễn Anh Kiệt     | 01011001    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 8   | Trần Văn Lượng      | 01011014    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 9   | Đỗ Thị Ngát         | 01011016    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 10  | Cao Thị Hồng Thắm   | 01011007    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 11  | Đỗ Thị Thơm         | 01011008    | A3                      | A2                       | Thống nhất đề nghị của đơn vị                                                  |
| 12  | Trần Thị Hồng Thu   | 01011015    | A2                      | A1                       | Thống nhất đề nghị của đơn vị                                                  |
| 13  | Phan Thị Thùy Trang | 01011010    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 14  | Hoàng Thị Trang     | 01011018    | A3                      | A3                       |                                                                                |
| 15  | Phạm Thị Vinh       | 01011006    | A3                      | A3                       |                                                                                |

|                  |    |
|------------------|----|
| Tổng số CB-GV-NV | 15 |
| Xếp loại A1:     | 2  |
| Xếp loại A2:     | 1  |
| Xếp loại A3:     | 11 |
| Xếp loại A4:     | 1  |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 12 năm 2023

THƯ KÝ TT HĐTĐ-KT

TRƯỞNG PHÒNG TC-HC-TH

Lưu Hoàng Hải Yến

Lâm Viết Dũng